

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Số: **2353/BNN-TCTL**

V/v sửa đổi, bổ sung Quyết định
62/2004/QĐ-TTg ngày 16/4/2004

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 7 năm 2013

Kính gửi: - Bộ Tài chính;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Ngày 24 tháng 6 năm 2013, Văn phòng Chính phủ có văn bản số 5091/VPCP-KTTH thông báo ý kiến của Phó Thủ tướng Vũ Văn Ninh về việc sửa đổi Quyết định 62/2004/QĐ-TTg về tín dụng thực hiện Chiến lược quốc gia về cấp nước sạch và vệ sinh nông thôn, trong đó đồng ý với nội dung trình sửa đổi, bổ sung Điều 3 Quyết định 62/2004/QĐ-TTg như đề nghị của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại công văn số 1648/BNN-TCTL ngày 20/5/2013.

Theo qui định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, để có cơ sở trình Bộ Tư pháp thẩm định trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn đã hoàn thiện dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 62/2004/QĐ-TTg (*dự thảo kèm theo*), đề nghị Quý Bộ tham gia ý kiến bằng văn bản nội dung bản Dự thảo gửi về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông trước ngày 31/7/2013./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Bộ Tư Pháp;
- Ngân hàng CSXH;
- Vụ Pháp chế;
- Lưu: VT, TCTL (12).



Hoàng Văn Thắng

Số: /2013/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày tháng năm 2013

Dự thảo**QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung Điều 3 của Quyết định số 62/2004/QĐ-TTg
ngày 16 tháng 4 năm 2004 về tín dụng thực hiện Chiến lược quốc gia
về cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

*Căn cứ Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2002 về tín
dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác;*

*Căn cứ Nghị định số 75/2011/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2011 về tín
dụng đầu tư và tín dụng xuất khẩu của Nhà nước;*

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,

*Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều 3 của
Quyết định số 62/2004/QĐ-TTg ngày 16 tháng 4 năm 2004 về tín thực hiện
Chiến lược quốc gia về cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn.*

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 3 của Quyết định số 62/2004/QĐ-TTg
ngày 16 tháng 4 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng thực hiện
Chiến lược quốc gia về cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, cụ
thể như sau:

“Điều 3. Đối tượng được hưởng tín dụng

1. Hộ gia đình định cư hợp pháp tại địa phương thuộc khu vực nông thôn
chưa có nước sạch hoặc đã có nhưng chưa đạt tiêu chuẩn, chưa bảo đảm vệ
sinh và hộ gia đình sau khi đã trả hết nợ vốn vay, có nhu cầu vay mới để xây
dựng mới, cải tạo, nâng cấp các công trình nước sạch và vệ sinh môi trường
nông thôn đã sử dụng nhiều năm, bị hư hỏng, xuống cấp, không đảm bảo theo
tiêu chuẩn Quốc gia; có đơn xin vay vốn để xây dựng mới hoặc cải tạo, nâng
cấp công trình cấp nước sạch và vệ sinh môi trường; có cam kết sử dụng vốn
vay đúng mục đích, trả nợ đúng hạn và được chính quyền cấp xã xác nhận thì:

a) Được vay vốn tại Ngân hàng Chính sách xã hội.

b) Mức vốn cho vay đối với mỗi loại công trình tối đa là 6 triệu đồng/hộ.

c) Lãi suất, thời hạn, điều kiện, thủ tục cho vay, bảo đảm tiền vay và xử
lý rủi ro thực hiện theo quy định tại Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04
tháng 10 năm 2002 về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính
sách khác.

d) Trong thời gian chưa trả hết nợ, hộ dân không được tự động bán, chuyển nhượng, cầm cố công trình cho người khác.

Trường hợp các hộ dân bán, chuyển nhượng nhà, đất có chung hoặc có riêng các công trình này thì phải có cam kết trả nợ, được ủy ban nhân dân xã và Ngân hàng Chính sách xã hội xác nhận, với nguyên tắc người bán phải trả được nợ hoặc người mua phải thừa kế số nợ này.

2. Các tổ chức kinh tế là chủ đầu tư các dự án đầu tư mới hoặc nâng cấp, cải tạo các công trình cấp nước sạch thuộc khu vực nông thôn được Ngân hàng Phát triển Việt Nam cho vay, hỗ trợ lãi suất sau đầu tư hoặc bảo lãnh tín dụng theo quy định tại Nghị định số 75/2011/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2011 về tín dụng đầu tư và tín dụng xuất khẩu của Nhà nước.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày/2013.
2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Tổng giám đốc Ngân hàng Phát triển Việt Nam, Tổng giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCI TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương Đảng và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, công TTĐT, các Vụ: TH, KTTT, KGVX, QHQT, ĐP, NC, TKBT;
- Lưu: Văn thư, KTN (5).Q.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tân Dũng